ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

TÒA THÁNH TÂY NINH

HIẾN PHÁP
HIỆP THIÊN ĐÀI

&

NĂM NHÂM THÂN (1932)

HỘI THÁNH GIỮ BẢN QUYỀN

Ebook được làm theo Ấn-Bản phổ biến trên Website của **daocaodai.info**. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gởi email vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **Ban Phụ Trách Kinh Sách Website daocaodai.info** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn ngỏ hầu **Giáo-Lý Đại-Đạo** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 12/07/2016

Tầm Nguyên

HIẾN PHÁP
HIỆP THIÊN ĐÀI
NĂM NHÂM THÂN (1932)

HỘI THÁNH GIỮ BẢN QUYỀN

MỤC LỤC

HIỆP THIÊN ĐÀI
HIẾN PHÁP và NỘI LUẬT 7

- I. HIẾN PHÁP 7
- II. NỘI LUẬT 12
- THÁNH LỊNH 16

HIẾN PHÁP CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI
TỪ PHẨM TIẾP DẪN ĐẠO NHƠN SẮP XUỐNG LUẬT SỰ 17

- CHƯƠNG I. 17
- CHƯƠNG II 18
- CHƯƠNG III 22
- CHƯƠNG IV 26

HIỆP THIÊN ĐÀI
HIẾN PHÁP và NỘI LUẬT

Năm Nhâm Thân (1932)

I. HIẾN PHÁP

❖ **Điều Thứ Nhứt:**

- Phẩm trật Hiệp Thiên Đài trên hết có Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh và Thập Nhị Thời Quân, phân đẳng cấp như dưới đây:

Thượng Phẩm	Hộ Pháp	Thượng Sanh
Bảo Đạo	Bảo Pháp	Bảo Thế
Hiến Đạo	Hiến Pháp	Hiến Thế
Khai Đạo	Khai Pháp	Khai Thế
Tiếp Đạo	Tiếp Pháp	Tiếp Thế

❖ **Điều Thứ Nhì:**

1. Quyền hành của Hộ Pháp là Chưởng Quản Hiệp Thiên Đài kiêm Chưởng Quản Chi Pháp.

2. Quyền hành của Thượng Phẩm là Chưởng Quản Chi Đạo.

3. Quyền hành của Thượng Sanh là Chưởng Quản Chi Thế.

❖ **Điều Thứ Ba:**

- Phẩm trật của Thập Nhị Thời Quân khi hành chánh thì đối phẩm như sau:

Bảo Pháp, Bảo Đạo, Bảo Thế : đều đồng thể.
Hiến Pháp, Hiến Đạo, Hiến Thế : đều đồng thể.
Khai Pháp, Khai Đạo, Khai Thế : đều đồng thể.
Tiếp Pháp, Tiếp Đạo, Tiếp Thế : đều đồng thể.

❖ **Điều Thứ Tư:**

1. Trách nhậm của Bảo Pháp là bảo tồn Luật Pháp, bảo hộ không cho ai phạm đến những điều lệ nào đã thành mặt luật.

2. Trách nhậm của Bảo Đạo là bảo tồn Luật Đạo, bảo hộ những điều cần ích cho Đạo mà đã ra mặt luật rồi.

3. Trách nhậm của Bảo Thế là bảo tồn Luật Thế, bảo hộ những điều lệ cần ích cho Đạo đã ra mặt luật rồi.

❖ **Điều Thứ Năm:**

1. Trách nhậm của Hiến Pháp là phải tìm những phương hay để hiến cho Luật Pháp tiện việc thi hành, và truyền bá những tư tưởng cần ích cho Đạo về phương diện Hành Pháp.

2. Trách nhậm của Hiến Đạo là lo tìm kiếm những phương hay để hiến cho Đạo, và truyền bá những tư tưởng cần ích cho Đạo.

3. Trách nhậm của Hiến Thế là lo tìm những phương hay để hiến cho Đời và truyền bá những tư tưởng cần ích cho Đạo.

❖ **Điều Thứ Sáu:**

1. Trách nhậm của Khai Pháp là lo nghiên cứu những

điều cần ích cho chúng sanh mà thêm vào Pháp Luật, tức là mở lần Pháp Luật ra thế nào cho chúng sanh có thể tuân theo mà tu hành cho khỏi điều hà khắc.

2. Trách nhậm của Khai Đạo là lo nghiên cứu những điều cần ích cho chúng sanh trong đường Đạo và tìm phương giúp cho những điều cần ích ấy thành ra Luật Đạo, tức là mở rộng đường Đạo ra cho chúng sanh hưởng.

3. Trách nhậm của Khai Thế là lo nghiên cứu những điều cần ích cho chúng sanh trong đường Đời, và tìm phương giúp cho những điều cần ích ấy thành ra Luật Đời, tức là mở rộng đường Đời ra cho chúng sanh hưởng.

❖ **Điều Thứ Bảy:**

1. Trách nhậm của Tiếp Pháp là giúp cho sự ban hành Đạo Pháp, và yêu cầu sửa đổi những điều lệ nào bó buộc quá lẽ và khổ khắc nhơn sanh trước mặt Luật Pháp.

2. Trách nhậm của Tiếp Đạo là giúp chư Đạo Hữu trong đường Đạo tránh những nỗi bất bình, những sự bất công, những điều hà khắc có thể làm trở ngại bước đường Đạo của Đạo Hữu lưỡng phái.

3. Trách nhậm của Tiếp Thế là giúp cho nhơn sanh trong đường sanh hoạt, trong chỗ giao tiếp lẫn nhau, và lo dẹp những nỗi bất bình, những sự bất công, những điều hà khắc có thể làm trở ngại bước đường Đời của cả chư Đạo Hữu lưỡng phái.

❖ **Điều Thứ Tám:**

- Cửu Trùng Đài có Tòa Tam Giáo thành lập, cũng như Bát Quái Đài có Tòa Tam Giáo Thiêng Liêng.
- Khi nào có Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài xử đoán rồi mà người bị cáo còn uất ức điều chi, thì được quyền kêu nài đến Tòa Hiệp Thiên Đài.
- Thảng như Tòa Hiệp Thiên Đài phán đoán rồi mà người bị cáo uất ức nữa, thì mới kêu nài lên Tòa Tam Giáo Thiêng Liêng là quyền đặc biệt của Bát Quái Đài Chưởng Quản.
- Dầu cho lập Tòa Tam Giáo dưới Cửu Trùng Đài, hay là đệ lên Tòa Tam Giáo Thiêng Liêng là Bát Quái Đài, cũng đều phải do nơi Hộ Pháp.

❖ **Điều Thứ Chín:**

- Muốn kêu nài lên Tòa Hiệp Thiên Đài, thì người bị cáo phải nạp đơn lên Hiệp Thiên Đài, trong khoảng 10 ngày, sau ngày xử hiện diện (Jugement contradictoire).
- Như xử khiếm diện (Jugement par défaut) thì người bị cáo phải nạp đơn lên Hiệp Thiên Đài trong khoảng 10 ngày, sau ngày được án (Jour de la notification du jugement).
- Quá hạn 10 ngày ấy, thì Hiệp Thiên Đài không thâu đơn.

❖ **Điều Thứ Mười:**

- Nghị Viên của Hiệp Thiên Đài ở Thượng Hội là Hộ Pháp, Thượng Phẩm, và Thượng Sanh.
- Ba vị đều có quyền bàn cải (voix délibérative) và bỏ thăm (droit de vote), số thăm của ba vị có giá trị riêng, không tính chung về số thăm của Nghị Viên bên Cửu Trùng Đài (Vote séparé).
- Mỗi lần bỏ thăm phải được hơn phân nửa số thăm bên Cửu Trùng Đài và hơn phân nửa số thăm của Hiệp Thiên Đài cọng chung lại, mới có đại đa số (majorité).

❖ **Điều Thứ Mười Một:**

- Nghị Viên của Hiệp Thiên Đài ở Hội Thánh là Thập Nhị Thời Quân.
- Quyền của 12 vị cũng như quyền của Nghị Viên Hiệp Thiên Đài ở Thượng Hội. Cách bỏ thăm và tính thăm cũng vậy.

❖ **Điều Thứ Mười Hai:**

- Ở Hội Nhơn Sanh, Hiệp Thiên Đài sẽ có Phái Viên đến dự thính, hoặc tỏ bày ý kiến (voix consultative), chớ không có quyền bỏ thăm.

II. NỘI LUẬT

❖ **Điều Thứ Nhứt:**

- Hộ Pháp là người Chưởng Quản Hiệp Thiên Đài, thay mặt cho các Chức Sắc đặng đối phó với Cửu Trùng Đài, nhưng phải do theo đại đa số (majorité) của Chức Sắc Cửu Trùng Đài.

❖ **Điều Thứ Nhì:**

- Đức Chí Tôn không có phỏng định việc công cử Chức Sắc Hiệp Thiên Đài, thì Chức Sắc mỗi Chi đặng quyền thế mặt cho nhau, tỷ như:
  - Thượng Phẩm vắng mặt, duy có Bảo Đạo đặng thế quyền mà thôi.
  - Bảo Đạo vắng mặt thì có Hiến Đạo;
  - Hiến Đạo vắng mặt thì có Khai Đạo v.v...
- Phải ở cùng một Chi mới đặng thế quyền cho nhau.

❖ **Điều Thứ Ba:**

- Nếu Hộ Pháp chuyên quyền không do theo phần đông (majorité) thì phần ấy đặng phép không tuân lịnh của Hộ Pháp và công bố cho Hội Thánh Cửu Trùng Đài biết, đặng đợi ngày cầu xin Đức Chí Tôn phân xét.

❖ **Điều Thứ Tư:**

- Nếu Thượng Phẩm chuyên quyền và phạm đến quyền đặc biệt của Chức Sắc Chi Đạo, thì Chi nầy đặng quyền xin Hộ Pháp ngưng quyền của Thượng

Phẩm, hầu đợi ngày đem việc ấy ra Ban Kỷ Luật của Hiệp Thiên Đài phán xét.

❖ **Điều Thứ Năm:**

- Nếu Thượng Sanh chuyên quyền và phạm đến quyền của Chức Sắc Chi Thế, thì Chi nầy đặng quyền xin Hộ Pháp ngưng quyền của Thượng Sanh, hầu đợi ngày đem việc ấy ra Ban Kỷ Luật phán xét.

❖ **Điều Thứ Sáu:**

- Trong Thập Nhị Thời Quân, nếu vị nào phạm Nội Luật thì Hộ Pháp, hoặc Thượng Phẩm, Thượng Sanh (tùy theo Chi) sẽ đem ra Ban Kỷ Luật phán đoán.

❖ **Điều Thứ Bảy:**

- Hiệp Thiên Đài có một Ban Kỷ Luật (Conseil de discipline) để khuyên răn những Chức Sắc không hành phận sự theo chương trình hành Đạo lập tại Tòa Thánh ngày 24-1-1932, là phạm Nội Luật của Hiệp Thiên Đài.

- Ban Kỷ Luật không có tính cách thường xuyên. Khi phải cần đến mới lập ra và chư Chức Sắc Hiệp Thiên Đài sẽ hiệp nhau công cử làm năm vị Nghị Viên.

❖ **Điều Thứ Tám:**

- Trước khi muốn đem Chức Sắc nào ra Ban Kỷ Luật về việc không lo hành sự, Hộ Pháp nên viết thơ cho vị ấy biết việc mình, và kỳ trong 2 tháng phải lo tái

thủ trách nhiệm. Hết 2 tháng mà không có tin tức của vị ấy, thì Hộ Pháp nên kỳ cho 1 tháng nữa. Qua kỳ hạn thứ nhì, Ban Kỷ Luật đặng quyền phân xử.

❖ **Điều Thứ Chín:**

- Chức Sắc đã bị Ban Kỷ Luật xử rồi mà còn tái phạm, sẽ bị đệ ra Tòa Tam Giáo.

❖ **Điều Thứ Mười:**

- Không một Chức Sắc ở Hiệp Thiên Đài đặng phép đứng tên vào những Châu Tri cho chư vị Thiên Phong, Chức Việc, Đầu Họ Đạo, Chủ Thánh Thất và chư Đạo Hữu Nam Nữ, vì Hiệp Thiên Đài chỉ có quyền Lập Pháp (Pouvoir législatif), chớ không có quyền Hành Pháp (Pouvoir exécutif).

❖ **Điều Thứ Mười Một:**

- Đối phó với Cửu Trùng Đài thì đã có Hộ Pháp, nhưng khi có định phái vị nào đặng giao thiệp với Cửu Trùng Đài, thì vị ấy không được bàn định việc chi ngoài các trách nhậm của mình, nghĩa là ngoài những vấn đề mà vị ấy được quyền bàn đến.

❖ **Điều Thứ Mười Hai:**

- Kể từ ngày lập Luật nầy, cả Chức Sắc hãy tuân theo Pháp Chánh Truyền, Tân Luật, nhứt là điều lệ Ngũ Giới Cấm và Tứ Đại Điều Qui.

HIỆP THIÊN ĐÀI
Văn Phòng
Thượng Sanh

Số: 002/TL

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Tứ Thập Nhị Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

THƯỢNG SANH CHƯỞNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI

Chiếu Tân Luật và Pháp Chánh Truyền;

Chiếu Hiến Pháp và Nội Luật Hiệp Thiên Đài ngày Rằm tháng 2 Nhâm Thân (1932);

Chiếu Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài ngày mùng 8 tháng Giêng Giáp Thìn (20-2-1964) và Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài bổ túc ngày 27 tháng 2 năm Ất Tỵ (29-3-1965);

Chiếu Thánh Giáo Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn đêm 16 tháng 2 năm Ất Hợi (20-3-1935), chỉ giáo về phẩm vị Chức Sắc Hiệp Thiên Đài từ hàng Sĩ Tải lên Tiếp Dẫn Đạo Nhơn;

Chiếu Sắc Lịnh số 34/SL ngày 23 tháng 5 Bính Tý (11-7-1936) của Đức Hộ Pháp mở khoa mục cho phẩm Luật Sự dưới phẩm Sĩ Tải.

Chiếu Vi Bằng số 009/VB ngày 30 tháng 4 Bính Ngọ (18-6-1966), Hội Thánh Hiệp Thiên Đài đã nghiên cứu và thành lập bản "HIẾN PHÁP CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI";

Chiếu Thánh Giáo Đức Hộ Pháp đêm Rằm tháng 11 Bính Ngọ (26-12-1966), chấp thuận toàn diện bản Hiến Pháp nói trên, nên:

THÁNH LỊNH

ĐIỀU THỨ NHỨT: – Nay ban hành bản **"HIẾN PHÁP CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI"** đính theo đây, kể từ ngày ký tên Thánh Lịnh nầy.

ĐIỀU THỨ NHÌ: – Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, Hội Thánh Cửu Trùng Đài và Hội Thánh Phước Thiện Nam Nữ tùy nhiệm vụ ban hành và thi hành Thánh Lịnh nầy.

Tòa Thánh, ngày 16 tháng 11 Bính Ngọ.
(27-12-1966)
THƯỢNG SANH
(ấn ký)
CAO HOÀI SANG

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Tứ Thập Nhứt Niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

HIẾN PHÁP CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI TỪ PHẨM TIẾP DẪN ĐẠO NHƠN SẮP XUỐNG LUẬT SỰ

Chiếu Thánh Giáo Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn đêm 16 tháng 2 năm Ất Hợi (20-3-1935) chỉ giáo về phẩm vị của Chức Sắc Hiệp Thiên Đài từ hàng Sĩ Tải lên Tiếp Dẫn Đạo Nhơn.

Nghĩ vì Hội Thánh Hiệp Thiên Đài ngoài Thập Nhị Thời Quân còn nhiều phẩm Chức Sắc cấp dưới để bảo thủ Luật Pháp Chơn Truyền của nền Đại Đạo và được qui định như dưới đây:

CHƯƠNG I

❖ **Điều Thứ Nhứt: – Phẩm vị.**

- Phẩm trật Chức Sắc Hiệp Thiên Đài từ hàng Sĩ Tải lên Tiếp Dẫn Đạo Nhơn ấn định theo đẳng cấp sau đây:

1. **Sĩ Tải**
2. **Truyền Trạng**
3. **Thừa Sử**
4. **Giám Đạo**
5. **Cải Trạng**

6. **Chưởng Ấn**
7. **Tiếp Dẫn Đạo Nhơn**

❖ **Điều Thứ Nhì:**

- Còn thêm một phẩm Luật Sự dưới cấp Sĩ Tải được thành lập bởi Sắc Lịnh Đức Hộ Pháp số: 34/SL ngày 23 tháng 5 Bính Tý (11-7-1936).
- Phẩm nầy do khoa mục tuyển chọn.

CHƯƠNG II

❖ **Điều Thứ Ba: – Quyền hành và trách nhiệm mỗi phẩm.**

1. **Phẩm Luật Sự**
   - Luật Sự là phẩm chót của Hiệp Thiên Đài.
   - Sau thời gian tập sự một năm, Luật Sự được Hội Thánh Hiệp Thiên Đài. nhìn nhận vào hàng Luật Sự chánh vị.
   - Luật Sự có bổn phận hành sự tại các Văn phòng của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài ba chi Pháp, Đạo, Thế.

2. **Phẩm Sĩ Tải**

Phẩm Sĩ Tải là Chức Sắc Hiệp Thiên Đài.

Sĩ Tải có phận sự:

- Minh tra công nghiệp cầu phong và cầu thăng.
- Thẩm vấn chư Lễ Sanh, Giáo Thiện, Chức Việc, Đạo Hữu Nam Nữ Hành Chánh và Phước Thiện

phạm pháp.

- Gìn giữ hồ sơ lưu trử.
- Được làm Bí Thơ cho Chức Sắc cao cấp các Văn phòng Hội Thánh Hiệp Thiên Đài ba chi Pháp, Đạo, Thế.
- Được bổ dụng hành sự Pháp Chánh địa phương.

3. Phẩm Truyền Trạng

Truyền Trạng có phận sự:

- Được quyền thâu nhận các đơn trạng và vâng lịnh ban hành các án tiết của Tòa Hiệp Thiên Đài. Trong lúc hành quyền tại Bộ Pháp Chánh thì được lãnh nhiệm vụ:

  a) Minh tra công nghiệp chư Chức Sắc, Chức Việc Nam Nữ các cơ quan Đạo.
  b) Thẩm vấn Chức Sắc, Chức Việc, và Đạo Hữu Nam Nữ bị truy tố.
- Được làm Đầu Phòng Văn cho chư vị Thời Quân.

4. Phẩm Thừa Sử

Thừa Sử có phận sự:

- Trong lúc hành quyền tại Bộ Pháp Chánh thì được lãnh nhiệm vụ:

  a) Hòa giải giữa tiên và bị cáo.
  b) Làm Trưởng Phòng Minh Tra và Thẩm Vấn.

- Được phụ tá vị Thời Quân dự Hội Nhơn Sanh và Đại Hội Phước Thiện để bảo thủ Luật Pháp của Đạo.
- Được làm Quản Văn Phòng cho chư vị Thời Quân.

5. Phẩm Giám Đạo

Giám Đạo có phận sự:

- Được đi thanh tra về mặt Luật Pháp trong các cơ quan Chánh Trị Đạo từ trung ương đến địa phương khi có thượng lịnh.
- Được quyền thay mặt Hội Thánh Hiệp Thiên Đài giao tiếp với các Tôn Giáo khi có lịnh của Chưởng Quản Hiệp Thiên Đài, hay của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài.
- Được quyền thay mặt Bộ Pháp Chánh bảo thủ Luật Pháp nơi các phiên Đại Hội Hội Thánh Cửu Trùng Đài và Đại Hội Hội Thánh Phước Thiện.
- Được cầm quyền Pháp Chánh một Trấn Đạo khi có thượng lịnh.
- Có quyền điều tra lại các vụ án khiếu nại.
- Được quyền làm giảng viên các khóa huấn luyện Chức Sắc về mặt Luật Pháp khi có sự yêu cầu của Hội Thánh Cửu Trùng Đài và khi có lịnh của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài.
- Được làm Tổng Quản Văn Phòng cho chư vị

Thời Quân.

6. Phẩm Cải Trạng

Cải Trạng có phận sự:

- Biện hộ trong các phiên Tòa của Đạo.
- Có quyền xin đình ngày xử các phiên Tòa nếu cần điều tra bổ túc.
- Được quyền làm giảng viên về Luật Pháp tại Hạnh Đường nếu có sự yêu cầu của Hội Thánh Cửu Trùng Đài và khi có lịnh của Hội Thánh Hiệp Thiên Đài.
- Được quyền thay mặt Bộ Pháp Chánh bảo thủ Luật Pháp trong các phiên Đại Hội Hội Thánh và Đại Hội Phước Thiện.
- Có quyền giao tiếp với các Tôn Giáo khi có thượng lịnh.

7. Phẩm Chưởng Ấn

Chưởng Ấn có phận sự:

- Được quyền Chủ Tọa các phiên Tòa Hiệp Thiên Đài khi có đề nghị của Bộ Pháp Chánh, và sự chấp thuận của Chưởng Quản Hiệp Thiên Đài.
- Được quyền làm Trưởng Phòng kiểm án và quyết định thâu nhận hay bác bỏ những đơn khiếu nại hay thượng tố.
- Nhưng vị Chưởng Ấn có Chủ Tọa phiên Tòa

đã xử không được quyền thâu nhận hay bác bỏ đơn khiếu nại, thượng tố của can phạm bị kết án do phiên Tòa nầy.

8. Phẩm Tiếp Dẫn Đạo Nhơn

- Tiếp Dẫn Đạo Nhơn có sứ mạng phổ thông Chơn Đạo ở ngoại quốc.
- Được quyền đi dự hội với các Tôn Giáo Quốc Tế khi có lịnh.

❖ **Điều Thứ Tư:**

- Mặc dầu quyền hành và trách nhiệm của mỗi cấp bậc qui định như trên, tuy nhiên trong trường hợp thiếu Chức Sắc mà cấp dưới có khả năng, thì có thể được bổ dụng lãnh phận sự cấp trên với địa vị của mình đương có, tùy ý định của Chưởng Quản Hiệp Thiên Đài.

CHƯƠNG III

❖ **Điều Thứ Năm: – Đạo phục của mỗi phẩm Chức Sắc Hiệp Thiên Đài.**

1. Đạo phục của Luật Sự có hai bộ: Đại và Tiểu phục:

a) Đại phục

Mặc áo tràng trắng, hai bên vai áo có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo.

b) Tiểu phục

Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mão có thêu Thiên Nhãn, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình, và hai chữ Luật Sự bằng quốc tự.

2. Đạo phục của Sĩ Tải có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục

Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, hai bên mão có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình.

b) Tiểu phục

Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mão có thêu Thiên Nhãn, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình và hai chữ Sĩ Tải bằng quốc tự.

3. Đạo phục của Truyền Trạng có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục

Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, hai bên mão có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình.

b) Tiểu phục

Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mão có thêu Thiên Nhãn, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình và hai chữ Truyền Trạng bằng quốc tự.

4. Đạo phục của Thừa Sử có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục

Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, hai bên mão có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình.

b) Tiểu phục

Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mão có thêu Thiên Nhãn, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình và hai chữ Thừa Sử bằng quốc tự.

5. Đạo phục của Giám Đạo có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục

Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, hai bên mão có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình.

b) Tiểu phục

Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mão có thêu Thiên Nhãn, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình và hai chữ Giám Đạo bằng quốc tự.

6. Đạo phục của Cải Trạng có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục

Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, hai bên mão có dấu hiệu Tam Giáo và Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình.

b) Tiểu phục

Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt

trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mão có thêu Thiên Nhãn, có dấu hiệu Cổ Pháp, trên Cổ Pháp có cân công bình và hai chữ Cải Trạng bằng quốc tự.

7. Đạo phục của Chưởng Ấn có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục

Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tao, dưới có hai tui trắng, chơn mang giày trắng.

b) Tiểu phục

Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tao, dưới có 2 tui trắng, đầu đội Hổn Ngươn Mạo, trước mão có thêu Cổ Pháp và hai chữ Chưởng Ấn bằng quốc tự, chơn mang giày trắng.

8. Đạo phục của Tiếp Dẫn Đạo Nhơn có hai bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục

Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tao, dưới có hai tui trắng, chơn mang giày trắng.

b) Tiểu phục

Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tao, dưới có 2 tui trắng, đầu đội Hổn Ngươn Mạo, trước mão có thêu Cổ Pháp và chữ Tiếp Dẫn Đạo Nhơn bằng quốc tự, chơn mang giày trắng.

❖ **Điều Thứ Sáu:**

- Khi thọ mạng lịnh của Chưởng Quản Hiệp Thiên Đài hay của Thập Nhị Thời Quân, từ phẩm Sĩ Tải

đến phẩm Tiếp Dẫn Đạo Nhơn được buộc dây Sắc Lịnh nơi mình trong lúc hành sự, nhưng phải theo Chi của vị Chưởng Quản Hiệp Thiên Đài hay của vị Thời Quân ra lịnh mà thả mối. Trường hợp mang dây Sắc Lịnh phải được ghi rõ trong Thánh Lịnh giao phó nhiệm vụ cho đương sự.

CHƯƠNG IV

❖ **Điều Thứ Bảy: – Việc cầu phong và thăng thưởng Chức Sắc Hiệp Thiên Đài.**

1. Phẩm Luật Sự

- Luật Sự sau khi đắc khoa mục phải tập sự một năm tại Bộ Pháp Chánh hay các Văn phòng Thập Nhị Thời Quân.
- Sau một năm tập sự không gián đoạn, được nhìn nhận vào hàng Luật Sự chánh vị.
- Luật Sự muốn lên phẩm Sĩ Tải, phải có đầy đủ 5 năm công nghiệp với chức vụ (kể luôn một năm tập sự) và có sự minh tra đủ lẽ.

2. Phẩm Sĩ Tải

- Sĩ Tải muốn thăng phẩm Truyền Trạng phải có đầy đủ 5 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ.

3. Phẩm Truyền Trạng

- Truyền Trạng muốn thăng phẩm Thừa Sử phải có đầy đủ 3 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ.

4. Phẩm Thừa Sử

- Thừa Sử muốn thăng phẩm Giám Đạo phải có đầy đủ 3 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ.

5. Phẩm Giám Đạo

- Giám Đạo muốn thăng phẩm Cải Trạng phải có đầy đủ 3 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ.

6. Phẩm Cải Trạng

- Cải Trạng muốn thăng phẩm Chưởng Ấn phải có đầy đủ 3 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ.

7. Phẩm Chưởng Ấn

- Chưởng Ấn phải đầy đủ 3 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ mới được cầu thăng lên Tiếp Dẫn Đạo Nhơn.

8. Phẩm Tiếp Dẫn Đạo Nhơn

- Tiếp Dẫn Đạo Nhơn đắc công phổ độ một nước có bằng cớ cụ thể khi trở về được cầu thăng vào hàng Thập Nhị Thời Quân chánh vị khi có

khuyết tịch.

❖ **Điều Thứ Tám: – Cầu thăng đặc biệt.**

- Ngoài luật định cầu phong, và cầu thăng của mỗi cấp bậc kể trên, những Chức Sắc Hiệp Thiên Đài còn được hưởng trường hợp đặc biệt như:

  a) Có công nghiệp phi thường được công chúng hoan nghinh, có bằng cớ xác đáng và có Bộ Pháp Chánh minh tra đủ lẽ.

  b) Có khổ hạnh trong trách vụ hành Đạo và có Bộ Pháp Chánh minh tra đủ lẽ, thì được vị Thời Quân Chưởng Quản đề nghị cầu thăng thưởng đặc biệt.

- Sự cầu thăng thưởng đặc biệt không áp dụng trong trường hợp Chức Sắc bị tù tội hay giam cầm vì những hành vi trái với Luật Pháp Chơn Truyền của Đạo.

❖ **Điều Thứ Chín:**

- Những cấp bậc nào được quyền Thiêng Liêng giáng cơ phong thưởng tại Cung Đạo Đền Thánh thì mới ra ngoài luật định kể trên.

Bản Hiến Pháp nầy Hội Thánh Hiệp Thiên Đài đã dâng lên Đức Hộ Pháp cầu xin chỉnh sửa và phê chuẩn, được Đức Ngài chấp thuận toàn diện do đàn cơ đêm Rằm tháng 11 năm Bính Ngọ (26-12-1966).

PHẨM TRẬT HIỆP THIÊN ĐÀI

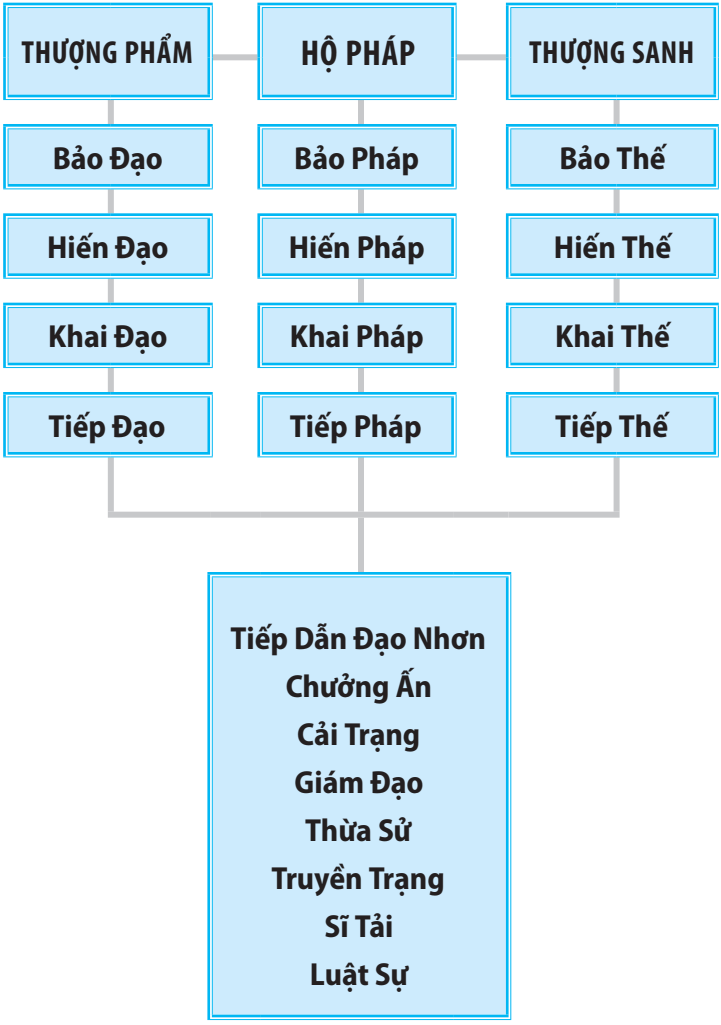

HIẾN PHÁP HIỆP THIÊN ĐÀI

Ấn-Hành Năm Nhâm Thân (1932)

HỘI THÁNH GIỮ BẢN QUYỀN